TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĂN YÊN** **TỈNH YÊN BÁI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: /2019/HS-ST
Ngày 27-6-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN YÊN, TỈNH YÊN BÁI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Lý Quốc Tuấn.**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Văn Tiến
Bà: Trần Thị Bích Huề

Thư ký phiên tòa: Ông Vũ Hoàng Long Thư Ký, Tòa án nhân dân huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Cường Quyền** - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 6 năm 2019 tại Trụ sở Toà án nhân dân, huyện Văn Yên; Tòa án nhân dân huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 25/2019/HSST ngày 16 tháng 5 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 30/2019/QĐXXST-HS ngày 11/6/2019 đối với bị cáo:

Đặng Y T

Sinh ngày 19 tháng 5 năm 1971, xã P, V, Yên Bái.
Nơi cư trú tại: thôn B, xã C, huyện V, tỉnh Yên Bái;
Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 7/12;
Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Dao; Tôn giáo: Không
Là Đảng viên Đảng cộng sản Việt Nam (Đã bị đình chỉ sinh hoạt Đảng)
Con ông: Đặng Nguyên C, sinh năm 1952.
Con bà: Bàn Thị L, sinh năm 1951
Hiện cư trú tại: Thôn B, xã C, V, Yên Bái
Có vợ là: Triệu Mùi L (Đã chết)
Vợ thứ 2 Hoàng Thị D, sinh năm 1976 .
Bị cáo có 04 con, lớn sinh năm 1988 nhỏ sinh năm 2001.
Vợ con hiện trú tại thôn B, xã C, huyện V, tỉnh Yên Bái.
Tiền án, tiền sự: Không
Bị cáo bắt bị tạm giữ, tạm giam ngày 23/02/2019. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Yên Bái. Có mặt tại phiên tòa
Người bào chữa: Ông Đỗ Viết K
Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước, tỉnh Yên Bái.

- Người làm chứng: 1/ Anh Nguyễn Công N, sinh năm 1979.

Trú tại: Thôn N, xã C, huyện V, tỉnh Yên Bái. Vắng mặt

2/ Đặng Duy H, sinh năm 1981.

Trú tại: Thôn Đ, xã Đ, huyện V, tỉnh Yên Bái. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa. Nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 23/02/2019, Đặng Y T lên đường Cao tốc Nội Bài - Lào Cai bắt xe khách lên Km 198 thuộc địa phận xã B, huyện B, tỉnh Lào Cai thì xuống xe. T đi bộ xuống gầm cầu vượt và đi ngược lên hướng Lào Cai khoảng 100 mét thì gặp và hỏi mua ma túy của một người đàn ông không quen biết. Người này đồng ý bán 02 gói ma túy cho T với giá 400.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, T sử dụng hết 01 gói còn lại 01 gói cất giấu trong người rồi bắt xe ô tô khách đi về nhà.

Khoảng 11 giờ, cùng ngày 23/02/2019 sau khi uống Methadone tại cơ sở điều trị Methadone xã A, huyện V, Nguyễn Công N, sinh năm 1979, trú tại thôn N, xã C, huyện V trên đường đi về thì gặp Đặng Duy H, sinh năm 1981, trú tại thôn Đ, xã Đ, huyện V ở đoạn đường thôn N, xã C. N và H rủ nhau mua ma túy để sử dụng chung và mỗi người góp 100.000 đồng để mua ma túy. Sau đó, N gọi điện hỏi mua ma túy của Đặng Y T, T đồng ý và hẹn gặp tại đoạn đường dốc thuộc thôn N, xã C để giao dịch. Khi đến điểm hẹn, T thấy N đang đứng cùng H, tại đây H đưa cho T số tiền 200.000 đồng để mua ma túy. T cầm tiền rồi đưa cho N một gói ma túy và nói gói ma túy có giá 300.000 đồng. Do N và H hết tiền nên xin nợ lại 100.000 đồng, T đồng ý. Sau khi giao dịch xong T đi về nhà.

Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, T tiếp tục đi xe ô tô khách đến Km 198 đường cao tốc Nội Bài - Lào Cai, tìm gặp người đàn ông đã bán ma túy cho T buổi sáng và mua 02 gói ma túy với giá 200.000 đồng và cất giấu trong người với mục đích để bán kiếm lời khi có người hỏi mua. Sau đó T bắt xe khách đi về nhà, khi T về đến thôn N, xã C, huyện V thì bị Công an huyện Văn Yên bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Kiểm tra trên người Đặng Y T phát hiện, thu giữ 02 gói giấy bạc màu trắng T cất giấu tại gấu quần bên trái, mở ra bên trong mỗi gói đều chứa chất bột nén màu trắng, T khai nhận đó là Heroine cất giấu để bán kiếm lời; Thu giữ trong túi áo khoác đang mặc của T 01 điện thoại di động Nokia và 01 xilanh, loại 6ml/cc đã qua sử dụng.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Văn Yên đã tiến hành trưng cầu giám định đối với ma túy thu giữ của Đặng Y T.

Tại bản Kết luận giám định số: 55/GĐMT, ngày 04/3/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái kết luận:

"Chất bột nén màu trắng thu giữ khi bắt quả tang Đặng Y T có tổng khối lượng là: 0,09 gam (Không phẩy không chín gam).

- 0,09 gam chất bột nén màu trắng gửi giám định là ma túy; loại Heroine".

Tại bản cáo trạng số 27/CT-VKS-VY ngày 15/5/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái đã truy tố bị cáo Đặng Y T về tội: *"Mua bán trái phép chất ma túy"*, quy định tại điểm c khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái, giữ nguyên quyết định truy tố. Qua phân tích, đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội; phân tích nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự . Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Đặng Y T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy"; Đề nghị hội đồng xét xử áp dụng; Điểm c khoản 2 điều 251, điểm r,s khoản 1 Điều 51; Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Đặng Y T từ 07 năm đến 7 năm 6 tháng tù

Hình phạt bổ sung do bị cáo là người nghiện chất ma túy, hoàn cảnh kinh tế khó khăn tài sản không có, gia đình bị cáo thuộc hộ nghèo. Do đó không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Đồng thời Đề nghị xử lý vật chứng của vụ án, áp dụng điểm b khoản 1 điều 47, điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu phát mại 01 Điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA đã qua sử dụng. Tịch thu tiêu huỷ 01 xi lanh loại 06ml/cc. Truy thu số tiền 200.000đ của bị cáo bán ma tuý, bị cáo phải chịu án phí theo quy định tại Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, bị cáo không có tranh luận với đại diên Viện Kiểm Sát chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Người bào chữa cho bị cáo đề nghị áp dụng điểm b khoản 2 điều 251, điển r,s khoản 1 điều 51, khoản 1 điều 54, xử phát bị cáo từ 05 năm đến 06 năm tù. Vì bị cáo có nhân thân tốt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra và Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Yên: Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan,

người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với các biên bản khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và đồng thời phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở để kết luận:

Do bị cáo nghiện ma túy nên ngày 23/02/2019 bị cáo đã lên Km 198 thuộc địa phận xã B, huyện B, tỉnh Lào Cai hỏi mua ma túy của một người đàn ông không quen biết 02 gói ma túy với giá 400.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, bị cáo sử dụng hết 01 gói còn lại 01 gói cất giấu. Khoảng 11 giờ cùng ngày bị cáo đã bán gói ma tuý trên cho Đặng Duy H và Nguyễn Công N thu 200.000đ và cho hai người trên nợ lai 100.000đ. Sau khi giao dịch xong bị cáo đi về nhà.

Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, bị cáo tiếp tục đi xe lên địa điểm buổi sáng, tìm gặp người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo buổi sáng và đã mua 02 gói ma túy với giá 200.000 đồng và cất giấu trong người với mục đích để bán kiếm lời khi có người hỏi mua. Sau đó bị cáo về nhà thì bị Công an huyện Văn Yên bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Hành vi nêu trên của bị cáo T đã đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Tôi phạm và hình phạt được quy định Điều 251 Bộ luật Hình sự. Như vậy cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Yên đã truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội mà bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, thấy việc bán ma túy có lời cao, do bị cáo hám lời. Ngày 23/02/2019, bị cáo đã mua ma tuý về sử dụng và đã bán cho Đặng Duy H và Nguyễn Công N.

Hành của bị cáo đã vi phạm quy định về quản lý và kiểm soát các chất ma tuý của Nhà nước, xâm phạm đến trật tự công cộng, gây mất trật tự trị an ở địa phương, làm ảnh hưởng xấu đến thuần phong mỹ tục của người Việt Nam, mặt khác còn làm sói mòn đến đạo đức, nòi giống của dân tộc, hành vi đó bị pháp luật ngăn cấm. Nhà nước nghiêm cấm mọi hành vi mua, bán, vận chuyển trái phép ma tuý. Như chúng ta đều biết ma tuý nói chung, He rô in nói riêng là một loại độc dược mạnh khi sử dụng sẽ gây nghiện, làm cho con người giảm sút sức khoẻ, sa sút về đạo đức, ảnh hưởng đến kinh tế và còn có thể theo một loạt các tội phạm khác, việc đưa bị cáo ra xét xử tại phiên toà hôm nay là cần thiết. Thiết nghĩ cần phải có một hình phạt tương xứng với hành vi của bị cáo gây ra, đồng thời mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Tuy nhiên tại cơ quan điều tra bị cáo đã tự khai nhận ra lần phạm tội trước đó, tại phiên toà bị cáo có thái độ ăn năn. Do đó cũng được xem xét khi lượng hình phạt.

[4] Xét nhân thân của bị cáo trước khi phạm tội, bị cáo là Đảng viên Đảng Cộng Sản Việt Nam, do biến chất sa vào con đường nghiện chất ma túy, đã bị đình chỉ sinh hoạt. Thấy bán ma tuý có lời cao bị cáo đã mua về để có ai mua sẽ bán nhằm kiếm lời bất chính.

[5] Xét thấy bị cáo là người nghiện chất ma túy, không có tài sản riêng, không có việc làm và thu nhập ổn định, hoàn cảnh kinh tế khó khăn gia đình bị cáo thuộc hộ nghèo, nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

[6] Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Đặng Y T, do không xác định được tên tuổi, địa chỉ. Nên Cơ quan điều tra không có đủ căn cứ để xác minh, xử lý trong vụ án.

Đối với Nguyễn Công N và Đặng Duy H đã có hành vi mua trái phép chất ma túy của bị cáo T, tuy nhiên chưa đến mức phải xử lý hình sự nên Công an huyện Văn Yên đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính và thông báo cho chính quyền địa phương để quản lý giáo dục là đúng quy định của pháp luật.

[7] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, căn cứ vào Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, vật chứng được xử lý như sau:

- 0,09 gam heroine thu giữ khi bắt quả tang Đặng Y T được lấy hết làm mẫu giám định.

- 01 Điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA đã qua sử dụng, bàn phím nổi, màn hình đen trắng, vỏ máy màu đen. Bị cáo dùng để liên lạc bán ma tuý, đây là công cụ phạm tội cần được tịch thu phát mại để xung quỹ.

- 01 xi lanh loại 06ml/cc đã qua sử dụng không còn giá trị cần được tịch thu tiêu huỷ.

- Số tiền 200.000đ bị cáo bán ma tuý cho H và N cần được truy thu để xung quỹ nhà nước.

[8] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo **Đặng Y T** phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy"*

2. Về điều luật áp dụng và hình phạt:

- Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 251, điểm s, r khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt Đặng Y T 07 năm (Bảy) tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 23-02-2019.

3. *Về vật chứng:*

Căn cứ vào khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Căn cứ khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

+ Truy thu sung công quỹ Nhà nước của bị cáo số tiền 200.000đ.

+ Tịch thu phát mại 01 Điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA đã qua sử dụng, bàn phím nổi, màn hình đen trắng, vỏ máy màu đen.

+ Tịch thu tiêu huỷ 01 xi lanh loại 06ml/cc đã qua sử dụng.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng số 27 ngày 17/5/2019. Của Công an huyện Văn Yên và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Văn Yên).

4. *Về án phí:*

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Đặng Y T phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. *Về quyền kháng cáo:*

Bị cáo được quyền kháng cáo đối với bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

" Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự "

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Lý Quốc Tuấn

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSND tỉnh Yên Bái;
- VKSND huyện Văn Yên
- Chi cục THADS huyện Văn Yên;
- Trại tạm giam; Công an huyện Văn Yên;
- Bị cáo; Người có QL-NVLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án, TA, THA.